

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRUNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**Bản án số: 27/2018/HSST
Ngày 13 tháng 3 năm 2018.**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Xuân Thuỷ

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đoàn Xuân Miến
2. Bà Nguyễn Thị Hà

- Thư ký phiên toà: Bà Lại Nguyệt Ánh – Thư ký Toà án nhân dân Quận Hai Bà Trưng – thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng - thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thùy Linh – Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2018/HSST ngày 07 tháng 2 năm 2018, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2018/HSST- QĐXX ngày 01 tháng 3 năm 2018 đối với:

Bị cáo Trần Hoàng V – sinh năm:1990; Giới tính: Nam; Tên thường gọi khác: không; Nơi ĐKNKTT và nơi cư trú: 54 VĐ, phường BĐ, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội; Nghề nghiệp: không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ văn hoá: 10/12; Con ông: Trần Văn V; Con bà: Nguyễn Thị P; Tiền án: Ngày 23/7/2013 TAND quận Hai Bà Trưng, Hà Nội xử 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Tiền sự: Không; Danh chỉ bản số 0552 lập ngày 27/11/2017 do công an Quận Hai Bà Trưng cung cấp; Bị cáo bị bắt ngày 23/11/2017, hiện đang bị tạm giam.

(Bị cáo có mặt tại phiên toà)

Bị cáo Bùi Thị Hương G - sinh ngày: 10/2/2000 (phạm tội khi 17 tuổi 9 tháng 13 ngày); Giới tính: Nữ; Tên thường gọi khác: không; Nơi ĐKNKTT và nơi cư trú: khu 14 xã SV, huyện LT, tỉnh Phú Thọ;

Nghề nghiệp: không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ văn hoá: 8/12; Con ông: Bùi Phú H; Con bà: Mai Thị T; con: Bùi Thảo V sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Danh chỉ bản số 0549 lập ngày 27/11/2017 do công an Quận Hai Bà Trưng cung cấp; Bị cáo bị bắt ngày 23/11/2017, hiện đang bị tạm giam.

(Bị cáo có mặt tại phiên toà).

*Người bào chữa cho bị cáo Bùi Thị Hương G: Bà Nguyễn Thị Thủy Sen – trợ giúp viên thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thuộc Sở Tư pháp thành phố Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Hoàng V và Bùi Thị Hương G quen biết nhau qua mạng xã hội facebook và rủ nhau thuê Phòng 102 Nhà nghỉ Ánh Sao để sống chung từ khoảng đầu tháng 11/2017. G biết việc V mua bán ma túy khi thấy V chia nhỏ ma túy thành các túi nhỏ để bán lại cho khách kiếm lời. Khoảng 10h ngày 23/11/2017, khi V và G đang ở nhà nghỉ thì “Tiến” sử dụng số điện thoại 01689546172 gọi vào số điện thoại 0966684019 của V (sim đang được lắp vào điện thoại di động của G) hỏi mua 01 gam ma túy đá với giá 1.000.000đồng (Một triệu đồng). Do V đang bận nên G nghe máy và báo lại cho V biết. V đồng ý bán và thỏa thuận địa điểm giao ma túy tại khu vực trường Đại học Kinh doanh công nghệ ngõ 124 VT, Hai Bà Trưng, Hà Nội. Sau đó, V lấy 01 gam ma túy để sẵn trong ngăn kéo bàn nhà nghỉ và bảo G cùng đi bán ma túy, G đồng ý. Sau đó cả hai đi xe taxi đến điểm giao ma túy. Khoảng 10h40 V và G nhìn thấy T đang đứng ở kiốt số 2 ngõ 124 VT, Hai Bà Trưng, Hà Nội nên V xuống xe đi bộ về phía Tiến và dặn G thanh toán tiền taxi rồi xuống sau. Khi V đang bán ma túy cho T thì bị tổ công tác công an phường BM kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra, V đã tự giác giao nộp trong lòng bàn tay trái 01 túi nilon trong suốt bên trong có chứa các tinh thể màu trắng. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của V 100.000đồng. G đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Công an 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng và 50.000 đồng. Tổ công tác đã niêm phong tang vật và đưa V, G cùng tang vật về trụ sở Công an phường VT để giải quyết. Đối tượng T lợi dụng đồng người đã bỏ chạy, đánh rơi tại hiện trường 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đỏ và 100.000 đồng.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của V và G tại Phòng 102 Nhà nghỉ AS, Cơ quan Công an đã thu giữ trong ngăn bàn trang điểm cạnh giường ngủ 01 túi nilon trong suốt bên trong gồm 05 túi nilon nhỏ kích thước mỗi túi 1,5x1,5cm bên trong mỗi túi đều chứa tinh thể màu trắng; 01 túi nilon trong suốt kích thước 2x1,5cm bên trong chứa các tinh thể màu trắng; 01 túi nilon trong suốt kích thước 4x2cm bên trong chứa các tinh thể màu trắng.

Tại Cơ quan công an, V khai nhận: Nguồn gốc số ma túy trên là V mua của một người phụ nữ không quen biết tên “T2” ở khu vực cây xăng LX với giá 3.000.000đồng vào khoảng 21h ngày 15/11/2017. Sau đó, V mang về nhà nghỉ chia thành các túi nhỏ cất vào trong ngăn bàn phòng nghỉ hoặc trong người để bán lại kiếm lời. Số tiền lãi bán được ma túy sử dụng để chi tiêu sinh hoạt hằng ngày của V và G. Ngoài lần bán ma túy cho T vào ngày 23/11/2017, V còn bán ma túy cho T hai lần khác nữa. Cụ thể:

Lần 1: Ngày 16/11/2017, V một mình đi bán cho T 01 túi ma túy đá với giá 500.000đồng tại khu vực trường Đại học KDCN ngõ 124 VT, hưởng lợi 100.000đồng.

Lần 2: Khoảng 11h ngày 22/11/2017, V và G đi bán cho T 01 túi ma túy đá với giá 1.000.000đồng tại khu vực trường Đại học KDCN ngõ 124 VT, hưởng lợi 200.000đồng.

Tại Cơ quan công an, G khai nhận: G không biết nguồn gốc số ma túy Cơ quan công an thu giữ khi bị bắt và khám xét nơi ở của V và G nhưng G biết ngày 15/11/2017 V đã mua ma túy mang về chia nhỏ để bán kiếm lời. G đã trực tiếp hai lần đi bán ma túy cùng V vào ngày 22/11/2017 và ngày 23/11/2017 đều bán cho khách tên T tại khu vực trường Đại học KDCN ngõ 127 VT, Hai Bà Trưng, Hà Nội. Số tiền lãi bán được ma túy sử dụng để chi tiêu sinh hoạt hằng ngày của V và G.

Cơ quan CSĐT - Công an quận Hai Bà Trưng đã ra quyết định trưng cầu giám định số ma túy đã thu giữ của Trần Hoàng V và Bùi Thị Hương G.

Tại bản kết luận giám định số 7104/KLGD-PC54 ngày 18/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: “Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Methamphetamine, trọng lượng 1,053gam”.

Cơ quan CSĐT - Công an quận Hai Bà Trưng đã ra quyết định trưng cầu giám định số ma túy đã thu giữ của Trần Hoàng V tại nhà nghỉ Ánh Sao .

Tại bản kết luận giám định số 7144/KLGD-PC54 ngày 18/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: “Tinh thể màu

trắng bên trong 07 túi nilong đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng trọng lượng 2,222gam”.

Đối với đối tượng “T2”, “T”: V không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không xác định được. Do vậy không có căn cứ xử lý.

Đối với Lê Văn D chủ nhà nghỉ AS: Quá trình điều tra xác định D không biết V có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Hai Bà Trưng không đề cập xử lý. Đối với tài liệu liên quan đến việc kinh doanh nhà nghỉ của D, cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Hai Bà Trưng đã chuyển đến Công an quận Hoàng Mai để giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với số tiền 100.000 đồng thu giữ của V: V khai nhận do mua bán trái phép chất ma túy mà có.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng và 50.000 đồng thu giữ của G: G khai nhận điện thoại sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy, số tiền 50.000 đồng là tài sản cá nhân của G, không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại bản cáo trạng số: 17/CT/VKS-HS ngày 02 tháng 2 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng đã truy tố Trần Hoàng V và Bùi Thị Hương G về tội:” Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Trần Hoàng V và Bùi Thị Hương G khai nhận khoảng 10 giờ 40 phút ngày 23/11/2017 tại khu vực trước cửa kiot số 2 ngõ 124 VT, phường VT, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, cả hai bị cáo có hành vi bán trái phép 1,053 gam Methamphetamine và tại nhà nghỉ AS các bị cáo đã tàng trữ trái phép 2,222 gam Methamphetamine mục đích bán kiếm lời.

Ngoài ra, Trần Hoàng V khai nhận ngày 16/11/2017 đã có hành vi mua bán trái phép 01 túi nilon ma túy đá cho đối tượng tên T với giá 500.000 đồng tại khu vực trường Đại học kinh doanh công nghệ ngõ 124 VT, Hai Bà Trưng, Hà Nội hưởng lợi 100.000 đồng.

Ngày 22/11/2017 Trần Hoàng V và Bùi Thị Hương G đã có hành vi mua bán trái phép 01 túi nilon ma túy đá cho đối tượng tên T với giá 1.000.000 đồng tại khu vực trường Đại học KDCN ngõ 124 VT, hưởng lợi 200.000 đồng.

Người bào chữa cho bị cáo G sau khi phân tích những tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo G: Bị cáo G phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên nhận thức còn hạn

chế, bị cáo có trình độ văn hóa thấp và đang phải nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi. Người bào chữa đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 69, Điều 74 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 đối với bị cáo xử phạt bị cáo G mức án nhẹ nhất.

Kết thúc thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng giữ quyền công tố nhà nước tại phiên toà, sau khi phân tích nội dung vụ án, hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 xử phạt bị cáo Trần Hoàng V từ 8 năm đến 9 năm tù. Về hình phạt bổ sung xử phạt Trần Hoàng V 5.000.000 đồng.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 69, Điều 74 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 xử phạt bị cáo Bùi Thị Hương G từ 5 năm đến 6 năm tù. Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo G.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu huỷ 02 bì giấy bên trong có chứa ma túy đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và bị cáo Trần Hoàng V có tổng trọng lượng 3,275 gam Methamphetamine.

Tịch thu sung công 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đỏ.

Trả lại bị cáo G 50.000 đồng thu giữ của bị cáo do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Tịch thu sung công số tiền 200.000 đồng do có liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo trừ đi số tiền thu giữ và tiền truy thu các bị cáo.

Truy thu 300.000 đồng đối với các bị cáo.

Các bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, tang vật thu được, biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: khoảng 10 giờ 40 phút ngày 23/11/2017 tại khu vực trước cửa kiot số 2 ngõ 124 VT, phường VT, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, bị cáo Trần Hoàng V và Bùi Thị Hương G có hành vi bán trái phép 1,053 gam Methamphetamine và tại nhà nghỉ AS các bị cáo đã tàng trữ 2,222 gam Methamphetamine mục đích bán kiếm lời. Hành vi của các bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 194 Bộ luật hình sự.

2. Hành vi của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước ta, gây mất an ninh trật tự xã hội, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bản thân các bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do hám lời vẫn cố tình phạm tội.

Ngoài ra, Trần Hoàng V khai nhận ngày 16/11/2017 mua bán trái phép 01 túi nilon ma túy đá cho đối tượng tên T với giá 500.000 đồng tại khu vực trường Đại học KDCN ngõ 124 VT, Hai Bà Trưng, Hà Nội hưởng lợi 100.000 đồng. Ngày 22/11/2017 Trần Hoàng V và Bùi Thị Hương G đã có hành vi mua bán trái phép 01 túi nilon ma túy đá cho đối tượng tên T với giá 1.000.000 đồng tại khu vực trường Đại học KDCN ngõ 124 VT hưởng lợi 200.000 đồng. Như vậy, các bị cáo đã phạm tội nhiều lần. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

3. Xét nhân thân của các bị cáo: bị cáo Trần Hoàng V có 01 tiền án ngày 23/7/2013 bị TAND quận Hai Bà Trưng xử 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy đã được xóa án tích theo Điều 70 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo Bùi Thị Hương G có nhân thân tốt lần đầu tiên bị đưa ra truy tố và xét xử, bị cáo G phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên chưa nhận thức được đầy đủ hậu quả hành vi do mình gây ra nên

áp dụng Điều 69, Điều 74 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 đối với bị cáo . Các bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng với lỗi cố ý nên cần phải áp dụng hình phạt tù cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, tại phiên toà hôm nay cũng như tại cơ quan điều tra các bị cáo đã thành khẩn khai nhận tội để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

4. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu huỷ 02 bì giấy đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Trần Hoàng V tổng trọng lượng 3,275 gam Methamphetamine.

Tịch thu sung công 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng thu giữ của bị cáo G và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đỏ thu giữ được của người mua ma túy do cả hai điện thoại các bị cáo dùng để liên lạc mua bán ma túy.

Trả lại bị cáo G 50.000 đồng thu giữ của bị cáo do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Tịch thu sung công số tiền 200.000 đồng là tiền tang vật của vụ án do có liên quan đến hành vi phạm tội.

Truy thu 300.000 đồng đối với các bị cáo là tiền các bị cáo hưởng lợi bất chính.

5. Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố : Bị cáo **Trần Hoàng V** và bị cáo **Bùi Thị Hương G** phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy ”.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009; khoản 1 Điều 70 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo V .

Xử phạt : **Trần Hoàng V 7 (bảy) năm 10 (mười) tháng**

tù .Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt (ngày 23 tháng 11 năm 2017).

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 69, Điều 74 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 đối với bị cáo G.

Xử phạt: **Bùi Thị Hương G 5 (năm) 3 (ba) tháng** tù .Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt (ngày 23 tháng 11 năm 2017).

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tịch thu tiêu hủy 02 bì giấy chứa 3,275 gam Methamphetamine.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 5 màu trắng số Imei: 013403004368313.

Tịch thu sung công 01 điện thoại di động Masstel màu đỏ đã qua sử dụng; Imei 1: 301014166812559; Imei 2: 301014166802567.

(Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 05 tháng 2 năm 2018, tang vật số 86 /18 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, Hà Nội)

Trả lại bị cáo G 50.000 đồng thu giữ của bị cáo do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Tịch thu sung công số tiền 200.000 đồng là tiền tang vật của vụ án do có liên quan đến hành vi phạm tội.

Truy thu 300.000 đồng đối với các bị cáo là tiền các bị cáo hưởng lợi bất chính.

(Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 02 tháng 2 năm 2018 tại Kho bạc Nhà nước Hai Bà Trưng)

Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ Luật Tố Tụng Hình Sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

NƠI NHẬN :

- Bị cáo
- Viện kiểm sát Quận Hai Bà Tr- ng
- Công an Quận Hai Bà Tr- ng
- Chi cục THA dân sự Q. Hai Bà Tr- ng
- L- u hồ sơ.

Phạm Xuân Thuỷ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

